

Bản án số: 11/2021/HS-ST
Ngày: 16/3/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vương Vĩ Bửu.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Khưu Hán Quang;
2. Bà Nguyễn Thị Minh Thư.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vương Thanh Ngọc – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 tham gia phiên tòa:

Ông Đỗ Doãn Đại - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 3 năm 2021, tại Phòng xử án A, trụ sở Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai Vụ án hình sự thụ lý số: 01/2021/TLST-HS ngày 08 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2021/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 02 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 05/2021/QĐ-HSST ngày 05/3/2021 đối với các bị cáo:

1. LCM, sinh ngày xx/yy/19xx; giới tính: Nữ; nơi sinh: Campuchia; hộ khẩu thường trú: Không có; chỗ ở: Phòng xx nhà số yy đường xx, phường yy, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 0/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông (không rõ) và bà LM; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 08/01/2020, Công an Phường 2, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt tiền 750.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo Quyết định số: 0000033/QĐ-XPVPHC. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/8/2020, tại Nhà tạm giữ Công an Quận 11 (bị cáo có mặt).

2. NSP, sinh ngày xx/yy/19yy; giới tính: Nam; nơi sinh: Thành phố Hồ Chí Minh; hộ khẩu thường trú: xx đường yy, Phường xx, Quận yy, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: xx đường yy, Phường xx, Quận yy, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Làm công; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông N S H và bà N T X; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/8/2020, tại Nhà tạm giữ Công an Quận 11 (bị cáo có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông PTT (tên gọi khác: Bảo), sinh năm 19xx; hộ khẩu thường trú: Ấp xx,

xã yy, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An; chỗ ở: xx đường yy, Phường xx, Quận yy, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

- Bà VBD, sinh năm 19yy; địa chỉ: xx đường yy, Phường xx, Quận yy, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 11 giờ 55 phút ngày 25/8/2020, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an Quận 11 trên đường tuần tra phát hiện NSP đang đậu xe mô tô biển số 52Z2-2094 tại trước Phòng cho thuê Nhật Thy, số 173 Tạ Uyên, Phường 4, Quận 11 có biểu hiện nghi vấn nên kiểm tra và phát hiện thu giữ ở túi quần phía trước bên phải của P có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu; thu giữ ở túi quần sau bên phải của P có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu đựng trong bóp da màu đen. P **khai đây là ma túy của LCM, đang ở tại Phòng 102, nhà số 427 Tân Hòa Đông, phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân đưa cho P nên P được đưa về Công an Phường 4, Quận 11 lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.**

Qua kiểm tra phòng cho thuê Nhật Thy, phát hiện đối tượng PTT (Bảo), sinh năm 19xx, hộ khẩu thường trú: ấp xx, xã yy, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An đang thuê phòng lưu trú tại đây, là người hỏi mua ma túy của LCM.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của NSP. Qua khám xét thu giữ 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của LCM. Qua khám xét thu giữ: 09 gói nylon chứa ma túy loại tinh thể không màu; 01 xe mô tô hiệu Yamaha Nouvo màu đen, biển số: 51M3-5932; 01 điện thoại di động Oppo màu trắng xanh đen; tiền Việt Nam: 1.145.000 đồng và một số dụng cụ dùng để sử dụng ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 ra Lệnh bắt giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với LCM.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 tiến hành trưng cầu giám định tinh thể không màu chứa trong các túi nylon đã thu giữ của NSP và LCM. Bản kết luận giám định số 1487/KLGD-H ngày 31/8/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

- Gói 1: Tinh thể **không màu** trong 01 gói nylon được niêm phong bên ngoài có dấu vân tay, các chữ ký ghi tên NSP và hình dấu Công an Phường 4, Quận 11 (ký hiệu m1) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng **0,5659 gam**, loại Methamphetamine (gói thu giữ ở túi quần trước bên phải của P).

- Gói 2: Tinh thể **không màu** trong 01 gói nylon được niêm phong bên ngoài có dấu vân tay, các chữ ký ghi tên NSP và hình dấu Công an Phường 4, Quận 11 (ký hiệu m2) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng **0,1088 gam**, loại Methamphetamine (gói thu giữ ở trong bóp da đen ở túi quần sau bên phải của P).

- Gói 3: Tinh thể **không màu** trong 09 gói nylon được niêm phong bên ngoài có dấu vân tay, các chữ ký ghi tên **LCM** và hình dấu Công an phường Bình Trị

Đông, quận Bình Tân (ký hiệu m3) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 2,3488 gam, loại Methamphetamine.

Tổng khối lượng ma túy thu giữ của NSP và LCM là 3,0235 gam ma túy ở thể rắn loại Methamphetamine.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo NSP khai nhận:

P nghiện ma túy từ đầu năm 2019, do P và M là bạn bè nên biết M có ma túy, mỗi khi cần có ma túy để sử dụng P đều mua ma túy của M. Khoảng tháng 7/2020 do cần có tiền tiêu xài, P bắt đầu nhận đi giao ma túy cho M lấy tiền công. Vào khoảng 11 giờ 00' ngày 25/8/2020, M sử dụng số điện thoại 0783297276 (Phụng lưu tên: Luong Hai Vinh) gọi điện thoại nói P chạy đến phòng số 102, nhà số xx đường yy, phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân để gặp M. Khi P đến, M đưa cho P 02 gói ma túy. Trong đó, 01 gói lớn M kêu P giao cho PTT (Bảo) ở phòng cho thuê Nhật Thy ở đường Tạ Uyên, Phường 4, Quận 11 và lấy 400.000 đồng, P cất giữ gói này ở túi quần trước bên phải (gói 01); 01 gói ma túy nhỏ M cho P (do tối ngày 24/8/2020, P thêm ma túy để sử dụng nên có gọi điện thoại cho M xin ma túy để sử dụng vì lúc này P không có tiền để mua túy), P cất gói ma túy này trong bóp đen để ở túi quần sau bên phải (gói 2) để dành sử dụng một mình. Sau đó, P điều khiển xe máy, biển số 52Z2-2094 đến trước số 173 Tạ Uyên để giao cho T (Bảo). Đến nơi, trong lúc P dừng xe để gọi điện thoại cho M, kêu M gọi T (Bảo) xuống lấy ma túy thì bị Công an kiểm tra phát hiện bắt giữ. Từ tháng 7 năm 2020 đến khi bị bắt, M kêu P đi giao ma túy cho T (Bảo) được 03 lần, mỗi lần 01 gói giá 400.000 đồng: Lần đầu tiên vào khoảng đầu tháng 7, lần thứ hai vào khoảng đầu tháng 8, lần thứ ba là vào ngày 25/8/2020 tại trước Phòng cho thuê Nhật Thy, số 173 Tạ Uyên, Phường 4 Quận 11 nhưng chưa kịp gặp T (Bảo) thì đã bị bắt giữ. Mỗi lần P đi giao thành công, M trả tiền công cho P 50.000 đồng/1 lần giao. P chỉ đi giao ma túy cho M lấy tiền công và chỉ giao cho T (Bảo), ngoài ra không giao cho ai khác. P không biết nguồn gốc số ma túy mà M đưa cho P. Số tiền công có được từ việc đi giao ma túy cho M là 100.000 đồng, P đã tiêu xài cá nhân hết. Đối với 01 gói ma túy nhỏ M cho P, P cất gói ma túy này trong bóp đen để ở túi quần sau bên phải (gói 2) để dành sử dụng một mình tại nhà P, nhưng chưa kịp sử dụng thì bị bắt.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo LCM khai:

M bắt đầu mua bán ma túy từ đầu tháng 6/2020 để lấy tiền tiêu xài. Tất cả số ma túy mà Cơ quan điều tra đã phát hiện thu giữ của P (02 gói) và số ma túy khám xét phát hiện thu giữ tại nhà (09 gói) là của M. M cất giữ số ma túy trên với mục đích để bán cho đối tượng nghiện. Tất cả số ma túy trên M mua của một người đàn ông không rõ lai lịch qua số điện thoại 0902507000, mỗi lần mua với giá 1.600.000 đồng, mang về chia nhỏ ra để bán cho đối tượng nghiện. M đã bán ma túy nhiều lần cho các đối tượng nghiện không rõ lai lịch, trong đó có đối tượng T (Bảo). Khi nào đối tượng nghiện cần mua ma túy thì sẽ gọi điện thoại vào số 0785565127 cho M và hẹn địa điểm giao. Còn P sẽ liên lạc với M qua số 0783297276. Bình thường M là người đi giao ma túy nhưng nếu có việc bận hoặc ở xa thì M sẽ kêu P đi giao giúp và lấy tiền bán ma túy mang về đưa cho M, M trả tiền công cho P 50.000 đồng/01 lần giao. Vào khoảng 11 giờ ngày 25/8/2020, M

gọi điện thoại cho P để kêu P đến phòng số 102 nhà số xx đường yy, phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân gặp M để M đưa ma túy cho P đi giao cho T (Bảo) trên đường Tạ Uyên, Phường 4, Quận 11. Khi P đến, M đưa cho P 01 gói ma túy đã để trong gói nylon lớn giao cho T (Bảo) với giá 400.000 đồng và 01 gói ma túy đã để trong gói nylon nhỏ là M cho riêng P để sử dụng (do tối ngày 24/8/2020, P thêm ma túy để sử dụng nên có gọi điện thoại cho M xin ma túy để sử dụng vì lúc này P không có tiền để mua ma túy, do P là bạn bè của M nên M cho). M đã bán ma túy cho T được 04 lần, một lần M trực tiếp giao ma túy cho T (Bảo) 01 gói ma túy với giá 400.000 đồng trên đường Tạ Uyên, Phường 4, Quận 11 vào khoảng tháng 6/2020, 03 lần còn lại M đưa cho P đi giao ma túy cho T. Mỗi lần P đi giao ma túy giúp M thì M trả cho P tiền công là 50.000 đồng/01 lần giao. Nguồn gốc ma túy, M mua của 01 nam thanh niên tên Huy quen ngoài xã hội (không rõ lai lịch) qua số điện thoại 0902507000, mỗi lần mua với giá 1.600.000 đồng, M phân ra thành 08 gói mỗi gói có giá 300.000 đồng, dư một ít thì M dùng để sử dụng. M mua ma túy của Huy được 4 lần, mỗi lần mua thì M gọi điện thoại cho Huy, Huy đem đến trước nhà trọ của M giao ma túy. Từ khi bán ma túy đến khi bị bắt M thu lợi bất chính khoảng 6.000.000 đồng. Số tiền này M đã tiêu xài cá nhân hết.

Ngày 28/8/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 đã ra Quyết định khởi tố bị can đối với LCM và NSP về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Đối với 01 gói ma túy M cho P, P cắt gói ma túy này trong bóp đen để ở túi quần sau bên phải (gói 2). Bản kết luận giám định số 1487/KLGĐ-H, ngày 31/8/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Tinh thể **không màu** trong 01 gói nylon là ma túy ở thể rắn, có khối lượng **0,1088 gam**, loại Methamphetamine. Nhận thấy, ngoài hành vi mua bán trái phép chất ma túy đã bị khởi tố, bị can P còn có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nên ngày 20/11/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Quyết định bổ sung quyết định khởi tố vụ án; Quyết định bổ sung quyết định khởi tố bị can đối với NSP về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa, đổi bổ sung năm 2017).

Tại Cơ quan điều tra, đối tượng PTT (Bảo) khai:

T quen LCM ngoài xã hội, T đã mua ma túy của M được 04 lần, mỗi lần 01 gói với giá 400.000 đồng và đều hẹn giao tại phòng cho thuê Nhật Thy, số xx đường yy, Phường 4, Quận 11. Trong đó, có 01 lần M là người trực tiếp giao ma túy cho T vào khoảng tháng 6/2020, 03 lần còn lại M nhờ P giao cho T, lần 01 vào tháng 7, lần 02 tháng 8/2020, lần thứ 3 P chưa kịp giao cho T thì bị bắt. Vào khoảng 10 giờ ngày 25/8/2020 T có gọi điện thoại, sử dụng Zalo của mình tên “Bảo Bảo” nhắn tin qua Zalo cho P có số điện thoại 0785565127 với tên Zalo “Hoa Bỉ Ngạn” để hỏi mua 01 gói ma túy gốc tám với giá 400.000 đồng để sử dụng, M đồng ý. T hẹn giao ma túy tại phòng cho thuê Nhật Thy, số 173 Tạ Uyên, Phường 4, Quận 11. Sau đó T đến phòng cho thuê đợi và gọi điện thoại cho P, M nói là P đang chạy qua giao. Khi T đang ngồi đợi P đến giao ma túy thì Công an đến kiểm tra phòng và mời T về làm việc. Qua xét nghiệm T âm tính với ma túy.

Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành cho đối tượng PTT (Bảo) nhận dạng NSP và LCM. Cho NSP nhận dạng LCM. Kết quả T nhận dạng được M và P là người đã giao ma túy cho T. P nhận dạng được M là người đưa ma túy cho P để giao cho T.

Đối với đối tượng tên Huy, là người đã bán ma túy cho LCM: Cơ quan điều tra đã có công văn gửi cho Trung tâm tính cước và thanh khoản Công ty thông tin di động (VMS Mobiphone) để xác minh thông tin chủ thuê bao số điện thoại 0902507000 của đối tượng Huy nhưng chưa có kết quả trả lời xác minh. Do chưa xác định được người đã bán ma túy cho LCM nên Cơ quan điều tra chưa có đủ căn cứ để làm rõ.

Vật chứng vụ án:

- 01 đĩa ghi âm, ghi hình lời khai bị cáo NSP.
- 03 gói niêm phong ghi vụ số 1487, là ma túy còn lại sau giám định, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên và Cán bộ điều tra.
- 01 điện thoại di động hiệu Vivo màu xanh đen bị bể màn hình trước, mặt sau bị trầy xước là của bị cáo P dùng để liên lạc với bị cáo M giao ma túy cho PTT
- 01 chai nhựa phía trên nắp có gắn ống hút, 01 bình gas mini, 01 ống hút nhựa, 01 ống thủy tinh đầu phễu tròn, 01 kéo bấm chỉ, 10 túi nylon nhỏ bên trong không có gì. Đây là những dụng cụ của bị cáo P dùng để sử dụng ma túy.
- 01 hộp nhựa màu trắng, 01 hộp kẹo Doublemint, 01 ống hút cắt nhọn một đầu, 01 quạt gas, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, 02 bình gas mini, 01 ống thủy tinh. Đây là những dụng cụ của bị cáo M dùng để sử dụng và phân chia ma túy.
- 01 điện thoại di động Oppo màu trắng xanh đen, là của bị cáo M dùng để liên lạc mua bán ma túy;
- 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu trắng, là của đối tượng PTT dùng để liên lạc với bị cáo M để mua ma túy;
- Tiền Việt Nam: 1.145.000 đồng, là tiền cá nhân của bị cáo M;
- Tiền Việt Nam: 200.000 đồng, là tiền cá nhân của bị cáo P;
- Tiền Việt Nam: 500.000 đồng, là tiền mà PTT dùng mua ma túy.
- 01 xe máy hiệu Wave màu vàng kem, biển số 52Z2-2094, số khung MG110-28017342, số máy 1P53FMH-10321699 thu giữ của bị cáo NSP, bị cáo P khai chiếc xe trên là của cha bị cáo.

Theo bản kết luận giám định số: 4795/KLGD-X(Đ6) ngày 01/10/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh xác định: Số khung, số máy của chiếc xe không thay đổi. Xe trên do bà V N T T, sinh năm 1972, nơi cư trú: xx đường yy, Phường 8, Quận 4 là chủ sở hữu. Qua làm việc: Bà T cho biết vào tháng 02/2016, bà đã bán chiếc xe trên cho một người ở tiệm sửa xe không rõ lai lịch và không nhớ địa chỉ cụ thể. Tiếp tục làm việc với ông N S H, sinh năm 1973, nơi cư trú: xx đường yy, Phường 3, Quận 11 là cha của bị cáo P: Ông H khai đã mua chiếc xe trên ở cửa hàng xe máy ĐP, số xx đường yy, phường Hòa Thanh, quận Tân Phú vào tháng

4/2020. Ông H đưa xe cho P đi làm, ông H không biết việc P dùng xe đi bán ma túy. Làm việc với chị D T L, là chủ cửa hàng mua bán xe máy đã mua chiếc xe trên vào năm 2019 và bán lại cho ông N S H với giá 5.000.000 đồng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại xe máy trên cho ông H.

- 01 xe mô tô hiệu Yamaha Nouvo màu đen, biển số: 51M3-5932, số khung RLCN2B520 – 5Y026021, số máy 2B52-26021. Bị cáo LCM khai:

Bị cáo mua chiếc xe trên của một người bạn ngoài xã hội tại điểm trò chơi điện tử, không rõ lai lịch người bán, không có giấy đăng ký xe và không làm giấy mua bán xe. Theo Bản kết luận giám định số 4797/KLGD-X(Đ6) ngày 01/10/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh xác định: Số khung, số máy của chiếc xe không thay đổi. Xác minh xe trên do chị VBD, sinh năm 1986, nơi thường trú: xx đường yy, Phường 12, Quận 5 là chủ sở hữu. Qua xác minh, hiện chị D không cư trú tại địa phương, hiện định cư ở Australia từ năm 2007 cho đến nay nên Cơ quan điều tra vẫn chưa làm việc được với chị D về chiếc xe máy trên. Cơ quan điều tra đã đăng báo tìm chủ sở của chiếc xe máy trên nhưng đến nay chưa có kết quả.

Tại bản Cáo trạng số 02/CT-VKSQ.11 ngày 05 tháng 01 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 đã truy tố bị cáo LCM tội danh “Mua bán trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp “Phạm tội 02 lần trở lên”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 truy tố bị cáo NSP về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp “Methamphetamine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam” và tội “Mua bán trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp “Phạm tội 02 lần trở lên”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 và điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 trình bày lời luận tội, đề nghị mức hình phạt đối với các bị cáo như sau:

- Căn cứ Điều 17; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017), đề nghị xử phạt bị cáo LCM từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Đề nghị phạt bổ sung đối với bị cáo số tiền từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng. Buộc bị cáo LCM phải nộp lại số tiền thu nhập bất chính từ việc mua bán trái phép chất ma túy là 6.000.000 đồng.

- Căn cứ Điều 17; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm a khoản 1 Điều 55; điểm c khoản 1 Điều 249 và điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017), đề nghị xử phạt bị cáo NSP từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Hình phạt chung từ 08 năm đến 09 năm tù. Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Buộc bị cáo NSP phải nộp

lại số tiền thu nhập bất chính từ việc mua bán trái phép chất ma túy là 100.000 đồng.

Đồng thời, đề nghị xử lý vật chứng như sau:

- Lưu vào hồ sơ vụ án 01 đĩa ghi âm, ghi hình lời khai của bị cáo NSP;
- Tịch thu và tiêu hủy 03 gói niêm phong ghi vụ số 1487, là ma túy còn lại sau giám định, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên và Cán bộ điều tra.
- Tịch thu và tiêu hủy 01 chai nhựa phía trên nắp có gắn ống hút, 01 bình gas mini, 01 ống hút nhựa, 01 ống thủy tinh đầu phễu tròn, 01 kéo bấm chỉ, 10 túi nylon nhỏ bên trong không có gì, là những dụng cụ của bị cáo NSP dùng để sử dụng ma túy.
- Tịch thu và tiêu hủy 01 hộp nhựa màu trắng, 01 hộp kẹo Doublemint, 01 ống hút cắt nhọn một đầu, 01 quạt gas, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, 02 bình gas mini, 01 ống thủy tinh, là những dụng cụ của bị cáo LCM dùng để sử dụng và phân chia ma túy.
- Tịch thu, nộp vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Vivo màu xanh đen, bị bể màn hình trước, mặt sau bị trầy xước, là phương tiện của bị cáo NSP dùng liên lạc với bị cáo LCM để giao ma túy cho đối tượng PTT.
- Tịch thu, nộp vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động Oppo màu trắng xanh đen, là phương tiện của bị cáo LCM dùng để liên lạc mua bán ma túy;
- Tịch thu, nộp vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu trắng, là phương tiện của đối tượng PTT dùng liên lạc với bị cáo LCM để mua ma túy;
- Tịch thu, nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền: 500.000 đồng, là tiền của đối tượng PTT dùng để mua ma túy.
- Trả lại cho bị cáo LCM số tiền: 1.145.000 đồng, đây là tiền cá nhân của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội.
- Trả lại cho bị cáo NSP số tiền: 200.000 đồng, đây là tiền cá nhân của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội.
- 01 xe máy hiệu Wave màu vàng kem, biển số 52Z2-2094, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại xe máy trên cho ông Nguyễn Song Hùng là đúng quy định pháp luật nên không cần giải quyết lại trong vụ án.
- Thông báo trong thời hạn 12 tháng để chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp đến nhận đối với chiếc xe mô tô hiệu Yamaha Nouvo màu đen, biển số: 51M3-5932, số khung RLCN2B520 – 5Y026021, số máy 2B52-26021. Quá thời hạn trên kể từ ngày Chi cục Thi hành án dân sự Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành thông báo mà không có chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp liên hệ nhận thì tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các T liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về chứng cứ xác định có tội:

Vào khoảng 11 giờ 55 phút ngày 25/8/2020, trước phòng cho thuê xx, số xx đường yy, Phường 4, Quận 11, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Quận 11 phát hiện bắt quả tang bị cáo NSP đang cất giữ trái phép một gói ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,5659 gam dùng để bán cho đối tượng PTT và cất giữ trái phép một gói ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,1088 gam để sử dụng. Qua điều tra, đã phát hiện bị cáo LCM cất giữ trái phép chín gói ma túy loại Methamphetamine có tổng khối lượng là 2,3488 gam dùng để bán lại cho những đối tượng nghiện. Bị cáo LCM thừa nhận toàn bộ số ma túy thu giữ trên người của bị cáo P là ma túy của mình (gồm một gói để bán cho PTT và một gói cho bị cáo P để sử dụng). Tổng khối lượng ma túy của bị cáo LCM bị bắt giữ là 3,0235 gam loại Methamphetamine. Bị cáo đã bán ma túy từ tháng 06 năm 2020, đã bán cho nhiều người và bán cho đối tượng PTT nhiều lần. Bị cáo NSP cũng thừa nhận, gói ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,1088 gam mà bị cáo cất giữ trái phép là ma túy của bị cáo M cho bị cáo để sử dụng.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo LCM và NSP thừa nhận hành vi phạm tội của mình, có lời khai phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra và những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử nhận thấy có đủ cơ sở để kết luận bị cáo LCM phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp “Phạm tội 02 lần trở lên”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017). Có đủ cơ sở để kết luận bị cáo NSP phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp “Methamphetamine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam” và tội “Mua bán trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp “Phạm tội 02 lần trở lên”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 và điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Hành vi của các bị cáo LCM và NSP là rất nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại đến chính sách quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự xã hội, vì vậy cần xử lý nghiêm trước pháp luật. Đồng thời, buộc bị cáo LCM phải nộp lại số tiền thu nhập bất chính từ việc mua bán trái phép chất ma túy là 6.000.000 đồng; buộc bị cáo NSP phải nộp lại số tiền thu nhập bất chính từ việc mua bán trái phép chất ma túy là 100.000 đồng.

Về hình phạt bổ sung:

- Đối với bị cáo LCM: Xét thấy, bị cáo đã bán trái phép chất ma túy cho nhiều đối tượng, đã có thu nhập bất chính từ việc phạm tội nên cần phải phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Đối với bị cáo NSP: Xét thấy, bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo chỉ nhận được tiền công cho các lần đi bán ma túy dùng cho bị cáo M là 100.000 đồng nên không cần thiết áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với đối tượng PTT (Bảo) là người mua ma túy của bị cáo M nhưng Cơ quan điều tra không thu giữ được ma túy của T. Tiến hành xét nghiệm, T âm tính với ma túy và có nơi cư trú ổn định nên Công an Quận 11 tiến hành giao cho địa phương quản lý là đúng quy định pháp luật.

Đối với đối tượng tên Huy người bán ma túy cho bị cáo LCM, hiện chưa rõ lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 tiếp tục điều tra, khi nào xác minh làm rõ sẽ xử lý sau.

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Về xử lý vật chứng:

- Lưu vào hồ sơ vụ án 01 đĩa ghi âm, ghi hình lời khai của bị cáo NSP;
- Tịch thu và tiêu hủy 03 gói niêm phong ghi vụ số 1487, là ma túy còn lại sau giám định, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên và Cán bộ điều tra.
- Tịch thu và tiêu hủy 01 chai nhựa phía trên nắp có gắn ống hút, 01 bình gas mini, 01 ống hút nhựa, 01 ống thủy tinh đầu phễu tròn, 01 kéo bấm chỉ, 10 túi nylon nhỏ bên trong không có gì, là những dụng cụ của bị cáo NSP dùng để sử dụng ma túy.
- Tịch thu và tiêu hủy 01 hộp nhựa màu trắng, 01 hộp kẹo Doublemint, 01 ống hút cắt nhọn một đầu, 01 quạt gas, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, 02 bình gas mini, 01 ống thủy tinh, là những dụng cụ của bị cáo LCM dùng để sử dụng và phân chia ma túy.
- Tịch thu, nộp vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Vivo màu xanh đen, bị bể màn hình trước, mặt sau bị trầy xước, là phương tiện của bị cáo NSP dùng liên lạc với bị cáo LCM để bán ma túy cho đối tượng PTT.
- Tịch thu, nộp vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động Oppo màu trắng xanh đen, là phương tiện của bị cáo LCM dùng để liên lạc mua bán ma túy;
- Tịch thu, nộp vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu trắng, là phương tiện của đối tượng PTT dùng liên lạc với bị cáo LCM để mua ma túy;
- Tịch thu, nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền: 500.000 đồng, là tiền của đối tượng PTT dùng để mua ma túy.
- Trả lại cho bị cáo LCM số tiền: 1.145.000 đồng, đây là tiền cá nhân của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội.
- Trả lại cho bị cáo NSP số tiền: 200.000 đồng, đây là tiền cá nhân của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội.
- 01 xe máy hiệu Wave màu vàng kem, biển số 52Z2-2094, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại xe máy trên cho

ông Nguyễn Song Hùng là đúng quy định pháp luật nên không cần giải quyết lại trong vụ án.

- Thông báo trong thời hạn 12 tháng để chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp đến nhận đối với chiếc xe mô tô hiệu Yamaha Nouvo màu đen, biển số: 51M3-5932, số khung RLCN2B520 – 5Y026021, số máy 2B52-26021. Quá thời hạn trên kể từ ngày Chi cục Thi hành án dân sự Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành thông báo mà không có chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp liên hệ nhận thì tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[2] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 11, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 11, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 17; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017);

Tuyên bố bị cáo LCM phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo LCM 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 25/8/2020.

Phạt bổ sung bị cáo LCM số tiền 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) để sung vào ngân sách Nhà nước. Buộc bị cáo LCM phải nộp lại và sung vào ngân sách Nhà nước số tiền thu nhập bất chính là 6.000.000 đồng (sáu triệu đồng). Việc nộp phạt bổ sung và nộp số tiền thu nhập bất chính được thực hiện sau khi án có hiệu lực pháp luật.

Căn cứ vào Điều 17; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017);

Tuyên bố bị cáo NSP phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 25/8/2020.

Căn cứ vào Điều 17; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo NSP phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo 07 (bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 25/8/2020.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017);

Bị cáo NSP phải chấp hành hình phạt chung là 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/8/2020.

Buộc bị cáo NSP phải nộp lại và sung vào ngân sách Nhà nước số tiền thu nhập bất chính là 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng). Việc nộp số tiền thu nhập bất chính được thực hiện sau khi án có hiệu lực pháp luật.

Căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Xử lý vật chứng:

- Lưu hồ sơ vụ án 01 đĩa ghi âm, ghi hình lời khai của bị cáo NSP;
- Tịch thu và tiêu hủy 03 gói niêm phong ghi vụ số 1487, là ma túy còn lại sau giám định, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên và Cán bộ điều tra.
- Tịch thu và tiêu hủy 01 chai nhựa phía trên nắp có gắn ống hút, 01 bình gas mini, 01 ống hút nhựa, 01 ống thủy tinh đầu phễu tròn, 01 kéo bấm chỉ, 10 túi nylon nhỏ bên trong không có gì của bị cáo NSP.
- Tịch thu và tiêu hủy 01 hộp nhựa màu trắng, 01 hộp kẹo Doublemint, 01 ống hút cắt nhọn một đầu, 01 quạt gas, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, 02 bình gas mini, 01 ống thủy tinh của bị cáo LCM.
- Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Vivo màu xanh đen của bị cáo NSP.
- Tịch thu, nộp vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động Oppo màu trắng xanh đen của bị cáo LCM.
- Tịch thu, nộp vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu trắng của đối tượng PTT.
- Tịch thu, nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) của đối tượng PTT.
- Trả lại cho bị cáo LCM số tiền 1.145.000 đồng (một triệu một trăm bốn mươi lăm nghìn đồng).
- Trả lại cho bị cáo NSP số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).
- Thông báo trong thời hạn 12 tháng để chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp đến nhận đối với chiếc xe mô tô hiệu Yamaha Nouvo màu đen, biển số: 51M3-5932. Quá thời hạn trên kể từ ngày Chi cục Thi hành án dân sự Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành thông báo mà không có chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp liên hệ nhận thì tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

(Theo Lệnh nhập kho vật chứng số 112/LNK ngày 21/9/2020 và Lệnh nhập kho số 115/LNK ngày 28/9/2020 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 11).

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Về án phí hình sự sơ thẩm:

Bị cáo LCM chịu án phí 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo NSP chịu án phí 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Căn cứ vào Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND - VKSND TPHCM;
- Sở Tư pháp TPHCM;
- CA TPHCM;
- VKSND Q.11;
- Công an Q.11;
- Chi cục THADS Q.11;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vương Vĩ Bửu